

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 10/TLST-VHNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2019 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Phạm Văn D, sinh năm 1984

- Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1983

Cùng trú tại: thôn Đ, ấp C, xã S, huyện B, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn D và chị Nguyễn Thị V thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Phạm Văn D và chị Nguyễn Thị V thỏa thuận giao cháu Phạm Ng, sinh ngày 20/02/2013 cho anh Phạm Văn D trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Giao cháu Phạm Nguyễn Mỹ A, sinh ngày 10/01/2017 cho chị Nguyễn Thị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Tạm thời anh D và chị V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Anh D và chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh D và chị V trình bày không có.

[5] Về lệ phí: Anh Phạm Văn D và chị Nguyễn Thị V tự nguyện nộp 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí, lệ phí sơ thẩm anh D, chị V đã nộp theo biên lai thu số 001158, ngày 07/01/2019 tại Chi cục thi hành án huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn D và chị Nguyễn Thị V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Phạm N, sinh ngày 20/02/2013 cho anh Phạm Văn D trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Giao cháu Phạm Nguyễn Mỹ A, sinh ngày 10/01/2017 cho chị Nguyễn Thị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Tạm thời anh D và chị V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung của anh Phạm Văn D, chị Nguyễn Thị V.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Phạm Văn D và chị Nguyễn Thị V tự nguyện nộp 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí, lệ phí sơ thẩm anh D, chị V đã nộp theo biên lai thu số 001158, ngày 07/01/2019 tại Chi cục thi hành án huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- UBND xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (GCNKH số 120, quyền số 01, ngày 31/7/2010);
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hải